

KĨ NĂNG ĐƯA THÔNG TIN PHẢN HỒI CHO SINH VIÊN - THÀNH TỐ QUAN TRỌNG TRONG NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ CỦA GIÁNG VIÊN ĐẠI HỌC HIỆN NAY

NGUYỄN NAM PHƯƠNG

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
Email: namphuong.dhsp@gmail.com

Tóm tắt: Với yêu cầu về nguồn nhân lực hiện nay, vấn đề xác định hệ thống năng lực dạy học cho giảng viên đại học là vấn đề cấp thiết. Bài viết đề cập đến một số vấn đề lý luận và thực tiễn về kĩ năng đưa phản hồi trong đánh giá như khái niệm, phân loại, kĩ thuật thực hiện. Từ đó, nêu một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả của phản hồi và kĩ năng đưa phản hồi, góp phần phát triển năng lực đánh giá nói riêng, năng lực dạy học nói chung cho giảng viên đại học.

Từ khóa: Kĩ năng; phản hồi; năng lực đánh giá; sinh viên; giảng viên đại học.

(Nhận bài ngày 27/3/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 11/5/2016; Duyệt đăng ngày 27/7/2016).

1. Đặt vấn đề

Quan điểm tiếp cận trong giáo dục đại học từ tập trung vào người dạy đang chuyển sang tập trung vào người học. Điều này đòi hỏi giảng viên cần đa dạng các năng lực dạy học (NLDH). Đặc điểm đào tạo của giáo dục đại học trong hệ thống giáo dục quốc dân là gắn liền với tính nghề nghiệp. Trong các trường đại học sư phạm (ĐHSP), các môn nghiệp vụ thể hiện rõ đặc trưng nghề dạy học cả về tri thức, kĩ năng (KN) và thái độ, tình cảm. Do đó, NLDH của giảng viên ĐHSP trong giảng dạy các môn nghiệp vụ là vấn đề nổi bật, cần nghiên cứu chuyên sâu.

KN đưa phản hồi trong đánh giá (ĐG) vừa là thành tố của NLDH vừa là thành phần quan trọng trong năng lực (NL) ĐG của giảng viên. KN này tác động trực tiếp tới người học - đối tượng nhận thức của quá trình dạy học trên lớp, đồng thời sinh viên (SV) sư phạm - giáo viên trong tương lai, đang trong quá trình hình thành KN, NL và phong cách giảng dạy của cá nhân và tác động tới thế hệ học sinh tương lai [1].

Trong bài viết này, chúng tôi trình bày khái quát về KN đưa phản hồi trong ĐG, thực trạng KN này của giảng viên và nêu một số đề xuất cơ bản đối với KN thành phần của ĐG và nâng cao NLDH của giảng viên ở các trường ĐHSP. **Bài viết sử dụng kết quả nghiên cứu của đề tài “Nghiên cứu NLDH của giảng viên trong các trường ĐHSP đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở Việt Nam”, Mã số VI2.2-2013.27, do Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) tài trợ, PGS. TS. Trần Thị Tuyết Oanh làm chủ nhiệm.**

2. Một số khái niệm cơ bản

2.1. Năng lực dạy học và năng lực đánh giá của giáo viên

Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo giáo viên

theo định hướng phát triển NL nghề gồm 10 NL cốt lõi, chia thành hai nhóm: Nhóm NL nền tảng và nhóm NL chuyên biệt. Trong đó NLDH của giáo viên được xếp trong nhóm NL chuyên biệt. NLDH liên quan tới việc xây dựng và xử lí các tình huống dạy học nhằm giúp học sinh đạt được những mục tiêu học tập đã đặt ra. Đây là một NL chuyên biệt của giáo viên được phát triển trên nền tảng NL học, NL giao tiếp, NL nghiên cứu khoa học, NL công tác xã hội, NL định hướng phát triển học sinh và NL chuyên ngành kết hợp chặt chẽ với NL giáo dục.

Một số nghiên cứu cho rằng NLDH và NL ĐG của giáo viên là hai thành phần tách biệt và cùng thuộc NL cá nhân của người dạy. Một số tác giả khác cho rằng NL ĐG là một thành phần của NLDH. Với cách tiếp cận của chúng tôi, ĐG là NL quan trọng của giáo viên, là yếu tố cấu thành không thể thiếu trong hệ thống các NLDH của người dạy. Nhất là với vấn đề NLDH của giảng viên đại học trong quá trình dạy học các môn nghiệp vụ được đề cập tới.

2.2. Khái niệm phản hồi trong đánh giá

Phản hồi được nhắc tới như một trong những từ khóa trong khái niệm ĐG quá trình [2]. Cung cấp phản hồi hiệu quả cho người học được coi là một trong năm thành tố không thể thiếu làm nên đặc trưng của ĐG vì sự tiến bộ của người học [3]. Khái niệm “phản hồi” (feedback) được hiểu là phản hồi của giảng viên về sản phẩm học tập chứ không đề cập tới thái độ, hành vi của SV. Như vậy, một trong những yếu tố tiên quyết của phản hồi và KN đưa phản hồi là sản phẩm làm việc của SV, tổ chức ĐG dựa trên sản phẩm cụ thể của người học.

3. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về kĩ năng đưa phản hồi của giảng viên đại học

3.1. Về lý luận

Phản hồi là thành tố quan trọng của ĐG kết quả học tập theo tiếp cận quá trình. ĐG theo tiếp cận quá trình



Bảng 1: Ý kiến của giảng viên ĐHSP về cách thức cung cấp phản hồi về học tập trên lớp cho người học

Cách thức	Ý kiến của giảng viên						
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Ít khi	Không bao giờ	\bar{X}	Thứ bậc
Nhận xét câu trả lời của SV	93	30	7	2	0	4.6212	1
Nhận xét về phần thực hiện nhiệm vụ của mỗi nhóm	70	37	15	10	0	4.2651	3
Viết nhận xét vào bài tiểu luận cá nhân	0	27	24	66	15	2.4773	4
Trao đổi riêng với SV sau giờ học	0	9	33	59	31	2.1515	5
Nêu lên suy nghĩ của giảng viên sau khi quan sát nhóm, lớp làm việc và thực hiện yêu cầu của giảng viên	80	25	25	1	1	4.3788	2

cung cấp thông tin cho giảng viên về việc SV đang làm và mức độ đạt mục tiêu học tập trên lớp. Với góc nhìn của SV, ĐG theo tiếp cận quá trình trả lời câu hỏi như “Tôi hướng tới phát triển KN hay phần kiến thức nào? Tôi đang gắn mục tiêu ở mức nào? Tôi cần làm gì tiếp theo?”. Đưa phản hồi hiệu quả là một trong những KN quan trọng người giảng viên cần trang bị, nhất là đối với ĐG theo tiếp cận quá trình.

Nếu được thực hiện tốt thì phản hồi làm nên một trong những đặc điểm quan trọng và nổi bật của ĐG kết quả học tập theo tiếp cận quá trình. Thế mạnh của ĐG quá trình là sự tác động kép, tác động đồng thời về mặt nhận thức và các yếu tố cảm xúc, tình cảm. Những phản hồi tốt phải chứa đựng các thông tin người học có thể sử dụng được. Những phản hồi hiệu quả nên là một phần trong không khí ĐG tích cực của lớp học khi SV ghi nhận những góp ý phê bình là yếu tố có tính tích cực và hiểu rằng học đi đôi với thực hành. Nếu lớp học được tổ chức theo cách “mọi thứ luôn tốt”, chỉ cần có một thứ cần cải thiện thì có nghĩa thứ đó “bị sai”. Nếu không khí lớp học luôn đề cao việc tìm kiếm, nêu đề xuất để cải thiện và hoàn thiện thì người học sẽ biết cách sử dụng các phản hồi, lập kế hoạch và thực hiện các bước để thay đổi. Như vậy, tính chất và mục tiêu của những phản hồi hiệu quả là hướng tới người học, vì sự tiến bộ của người học [4].

Phản hồi gồm ba dạng chính: Nhận xét cụ thể về lỗi (*specific comments on errors*); gợi ý cho SV cách sửa và cải thiện việc học; đánh dấu tích cực (*one positive remark*). Hoặc phân loại phản hồi căn cứ theo thời gian (*timing*), dung lượng (*amount*), loại hình (*mode*) và đối tượng phản hồi (*audience*). Theo đó, chúng tôi nêu lên kĩ thuật đưa phản hồi dưới dạng viết (*written feedback*) và phản hồi dạng ngôn ngữ nói (*oral feedback*).

3.2. Về thực tiễn

Chúng tôi tiến hành khảo sát (trong năm học 2012 - 2013) đối với 132 giảng viên tại 6 trường ĐHSP trên cả nước và thu được một số kết quả như sau về KN đưa phản hồi của giảng viên về học tập các môn nghiệp vụ (Tâm lí học, Giáo dục học) trên lớp của người học.

Bảng 1 cho thấy giảng viên ĐHSP có nhiều cách thức cung cấp phản hồi về học tập trên lớp cho SV. Được sử dụng thường xuyên nhất là thông qua “nhận xét câu trả lời của SV” (với $\bar{X} = 4.6212$), tiếp theo là “nêu lên suy

nghĩ của giảng viên sau khi quan sát nhóm, lớp làm việc và thực hiện yêu cầu của giảng viên” (với $\bar{X} = 4.3788$). Điều này tương đối phù hợp với kết quả khảo sát về phương pháp ĐG kết quả học tập môn Giáo dục học. Phương pháp vấn đáp và phương pháp quan sát được giảng viên sử dụng khá thường xuyên và phổ biến.

Giảng viên ít sử dụng để cung cấp phản hồi trong ĐG kết quả học tập môn Giáo dục học của SV là “viết nhận xét vào bài tập tiểu luận cá nhân” ($\bar{X} = 2.4773$) và “trao đổi riêng với SV sau giờ học” ($\bar{X} = 2.1515$). Đây là những cách cung cấp phản hồi hiệu quả, sát với thực tế và điều kiện cá nhân, mang tính cá thể hóa cao độ nhưng đòi hỏi giảng viên phải theo dõi sát sao người học, nắm rõ về người học cũng như phải xây dựng được hồ sơ học tập cá nhân để hỗ trợ học và dạy.

Kết quả khảo sát về cách thức cung cấp phản hồi của giảng viên khá phù hợp với khảo sát về phương pháp ĐG kết quả học tập môn Giáo dục học. Mặt khác, giảng viên chưa linh hoạt và đa dạng trong việc cung cấp thông tin phản hồi cho người học nhằm điều chỉnh học và dạy.

4. Một số đề xuất nâng cao hiệu quả của phản hồi và kĩ năng đưa phản hồi của giảng viên đại học sư phạm trong dạy học các môn nghiệp vụ

Sử dụng thuật ngữ, khái niệm mà người học hiểu được, sử dụng mức độ chuyên biệt của nội dung phản hồi và mức độ phản hồi phù hợp trình độ SV và nhiệm vụ học tập. Đưa phản hồi với mức cụ thể vừa đủ để SV hiểu cần làm những gì chứ không phải làm thay cho họ.

Đưa các phản hồi mang tính miêu tả (*descriptive*), miêu tả về bài tập và quá trình thực hiện bài tập và mối quan hệ giữa hai điều đó. Giảng viên có thể đưa ra bình luận về tính kĩ luật của SV nếu nhận xét đó giúp người học phát triển tự ý thức. Giảng viên chỉ nhận xét về bài làm, sản phẩm làm việc của SV, tránh bình luận về cá nhân, nhân cách của người học.

Với các phản hồi dạng so sánh, giảng viên so sánh với tiêu chí một bài làm tốt để cung cấp thông tin chỉ tập trung cho bài đó; so sánh với SV khác để cung cấp thông tin về sự nỗ lực hoặc quá trình học tập của SV đó; so sánh với trình độ trước đó của SV nếu người học chưa hiệu quả, giúp họ nhìn nhận quá trình.

Sử dụng bình luận tích cực/dương tính để miêu

tả những gì SV đã làm tốt. Gắn những miêu tả âm tính về bài tập của SV với những gợi ý tích cực, đề nghị sửa mang tính xây dựng.

Điều 19 trong Quy chế đào tạo cao đẳng đại học hệ chính quy theo hệ thống đào tạo theo tín chỉ đã nêu điểm học phần được tính căn cứ trên các điểm thành phần bao gồm điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập, điểm ĐG nhận thức và thái độ tham gia thảo luận, điểm ĐG phần thực hành, điểm chuyên cần, điểm thi giữa học phần, điểm tiểu luận [5]. Theo đó, một trong những đề xuất cơ bản là giảng viên cần khai thác các điểm thành phần này, tổ chức ĐG và cung cấp phản hồi về học tập cho người học. Đa dạng hóa cách thức và hình thức cung cấp phản hồi giúp SV có nhiều kênh thu thông tin về học tập, phát hiện lỗi và kịp thời điều chỉnh học tập.

Tổ chức đa dạng các hình thức cung cấp phản hồi thông qua quá trình dạy học các môn nghiệp vụ, tăng cường đặc thù nghề nghiệp cả về tri thức, KN, thái độ và tình cảm, hình thành ở SV sự phạm định hướng nghề đúng đắn, tình cảm và sự gắn bó với nghề dạy học.

5. Kết luận

KN phản hồi trong ĐG là KN quan trọng của giảng viên đại học, là thành tố của NL ĐG của giảng viên, góp phần xây dựng hệ thống NLDH của giảng viên. Giảng viên cần liên tục cung cấp phản hồi cho người học nhằm

phát hiện lỗi và kịp thời điều chỉnh hoạt động học và dạy. Tuy nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của KN phản hồi trong ĐG kết quả học tập nhưng giảng viên chưa linh hoạt và đa dạng trong cách thức cung cấp phản hồi về học tập cho người học. Cần áp dụng những giải pháp sát thực, phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả của phản hồi và KN cung cấp phản hồi của giảng viên đại học trong quá trình dạy học các môn nghiệp vụ ở các trường ĐHSP.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Nguyen, V. B. H, (2005), *Teacher competency and assessment of prospective teachers*, Doctoral dissertation, RMIT University, Melbourne, Australia.
- [2]. Brookhart - Susan M., (2008), *How to give effective feedback to your students*, ISBN 978-1-4166-0736-6, Alexandria, Virginia, the United States of America.
- [3]. William, D., (2011), *Embedded formative assessment*, Solution Tree Press, the United States of America.
- [4]. Nguyễn Công Khanh, (2014), *Giáo trình kiểm tra đánh giá trong giáo dục theo tiếp cận năng lực*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [5]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2007), *Quy chế đào tạo cao đẳng, đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ*.
- [6]. Trần Thị Tuyết Oanh, (2014), *Đánh giá kết quả học tập*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

SKILL TO PROVIDE FEEDBACK INFORMATION FOR STUDENTS- AN IMPORTANT FACTOR TO EVALUATE LECTURERS' EVALUATION COMPETENCE

Nguyen Nam Phuong
Hanoi National University of Education
Email: namphuong.dhsp@gmail.com

Abstract: *With requirements of current human resources, it is urgent for lecturers at universities to identify system of teaching competency. This article mentions some theoretical issues and practical skills with feedback in the evaluation such as concepts, classification, technical implementation. Then, the author suggested proposals to improve the effectiveness of the response and feedback experience, contributed to developing lecturers' teaching competencies and evaluation competence as well.*

Keywords: *Skill; response; evaluation competence; students; lecturers.*